

Bản án số: 379A/2022/HSST
Ngày 16/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Dung

2. Bà Công Thị Minh Lợi

- Thư ký phiên tòa: Ông Phí Thành Chung - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: bà Khúc Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày **16/9/2022**, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số **295/2022/TLST-HS** ngày **09/8/2022** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **421/2022/QĐXXST-HS** ngày **05/9/2022** đối với bị cáo:

Trịnh Thị H, sinh năm 1974, tại **Thành phố Hà Nội**; Nơi ĐKNKTT và nơi ở: số 404 dãy C5, tổ 11, thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: **Trịnh Duy K** (đã chết), con bà: **Nguyễn Thị L** (sinh năm 1947); Chồng: **Phan Văn T** (đã ly hôn), có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2000; Danh chỉ bản số **000000194**, lập ngày **08/4/2022** tại **Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội**; Tiền án, tiền sự: Bản án số **634/HSST** ngày **06/8/2003** của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của Bản án số **1072/HSST** ngày **17/12/2002** của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 11 năm tù. Hình phạt chung của 02 bản án là 20 năm tù. Ra trại ngày **30/9/2018**. Chưa xóa án tích.

Nhân thân:

- Bản án số **22/HSST** ngày **29/3/2002** của Tòa án nhân dân huyện Đ xử 48 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Bản án số **1072/HSST** ngày **17/12/2002** của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt 04 năm tù tại bản án số **22/HSST** ngày **29/3/2002** của Tòa án nhân dân huyện Đ, hình phạt chung của 02 bản án là 11 năm tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/3/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. **Có mặt tại phiên tòa.**

2. Người bào chữa cho bị cáo Trịnh Thị H:

- Luật sư Lê Thị Hải Yến - Văn phòng Luật sư APEC, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. **Có mặt tại phiên tòa.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h00 phút ngày 19/3/2022, Tổ công tác Đội 3, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực C5 Tổ 11 thị trấn Đ, huyện Đ, Hà Nội phát hiện Trịnh Thị H có biểu hiện nghi vấn, Tổ công tác đã yêu cầu Trịnh Thị H về Công an thị trấn Đ làm việc. Tại cơ quan Công an, đã tiến hành kiểm tra thu giữ trong túi xách của H 01 túi nylon màu trắng kích thước (20x30) cm bên trong có 03 túi nylon màu trắng kích thước (15x10) cm chứa chất bột màu trắng, H khai là Heroine. Ngoài ra, còn thu giữ của H: 01 điện thoại di động màu trắng bạc số thuê bao 0973084074, 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) và 01 chiếc xe máy BKS: 29S1:994.89.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Trịnh Thị H tại: số 404, dãy C5, tổ 11, thị trấn Đ, huyện Đ, Hà Nội, kết quả: không phát hiện thu giữ gì.

Kết luận giám định số 1868/KLGD - 09 ngày 27/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng trong 03 túi nylon (để trong 01 túi nylon màu trắng) đều là ma túy loại Heroine, khối lượng: 74,901 gam.

Tại cơ quan điều tra, Trịnh Thị H khai: Ngày 10/3/2022, H đi xe Bus từ bến xe Gia Lâm, Hà Nội về nhà thì gặp và nói chuyện với một người không quen biết, người đàn ông nói H cần mua ma túy sẽ tìm giúp, H đồng ý. Người đàn ông hẹn H khoảng 19 giờ ngày 17/3/2022, đến chờ ở điểm dừng xe Bus ngã tư thị trấn Đ, H đến gặp và mua của người đàn ông trên, mua 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) Heroine rồi đem về nhà cất giấu vào túi xách màu đen mục đích để bán kiếm lời. Đến khoảng 19 giờ ngày 19/3/2022, H mang túi xách chứa Heroine cất vào trong cốp xe máy BKS 29S1-994.89 đem đi bán nhưng chưa kịp bán thì bị bắt.

Kiểm tra điện thoại thu giữ của Trịnh Thị H không có nội dung gì liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy.

Về người đàn ông ma túy cho Trịnh Thị H, do H khai gặp ở khu vực bến xe Bus ngã tư thị trấn Đ, Hà Nội không rõ đặc điểm, không rõ nhân thân lai lịch, địa chỉ. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát khu vực bến xe bus thuộc tổ 4 thị trấn Đ, Hà Nội nhưng không có đối tượng như H mô tả nên chưa có căn cứ xác minh làm rõ.

Về chiếc xe máy Honda Vision BKS: 29S1-994.89 thu giữ của Trịnh Thị H, H khai là của Phan Tiến Đ, sinh năm 2000, trú tại Tổ 11, TT Đ, Hà Nội (là con trai H) mua và nhờ H đi đăng ký xe hộ (phù hợp với lời khai của Đ). Xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội xe máy Honda Vision BKS:

29S1-994.89 có chủ đăng ký là Trịnh Thị H, địa chỉ: Tổ 11, TT Đ, Hà Nội. Xác minh tại phòng PC02 - Công an thành phố Hà Nội xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Về số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) thu giữ của Trịnh Thị H, H khai là của anh Phan Tiến Đ đưa cho H để đi khám bệnh, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm:

- 01 (một) bì niêm phong được dán kín các mép, trên mép dán có chữ ký của Trịnh Thị H, cán bộ PC 04 Lê Quang Thành, giám định viên Trần Ngọc Chinh và dấu niêm phong của phòng PC04.

- 01 (một) điện thoại di động màu trắng bạc có hình quả táo khuyết, số Imei trong máy: 352820112385989, bên trong điện thoại gắn 01 (một) thẻ sim. Máy đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe máy BKS: 29S1 - 994.89; số máy JK03E0603843, số khung: RLHJK0314LY003749.

- 01 (một) túi xách màu đen.

- 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số 278/CT-VKS-P1 ngày 27/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố Trịnh Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Trịnh Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không kêu oan, lời nói sau cùng bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa: Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

Bị cáo có nhân thân xấu, có 03 tiền án, đã tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy do đó bị cáo phạm tội thuộc trường hợp **tái phạm nguy hiểm**. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: **Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Thị H: 18 đến 19 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.**

Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo Trịnh Thị H; 01 (một) túi xách màu đen.

+ Trả lại cho bị cáo:

- 01 (một) điện thoại di động màu trắng bạc có hình quả táo khuyết, số thuê bao: 0973084074, số Imei 1 trong máy: 352820112385989. Điện thoại đã qua sử dụng.

- 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

+ Tích thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) xe máy BKS: 29S1 - 994.89; số máy JK03E0603843, số khung: RLHJK0314LY003749.

+ Luật sư Lê Thị Hải Yếu bào chữa cho bị cáo Trịnh Thị H có quan điểm:

Cáo trạng truy tố bị cáo Trịnh Thị H theo điểm b, Khoản 3, Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng qui định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, số lượng ma túy bị thu giữ và chưa bị phát tán, điều kiện phạm tội khi bị cáo bị bệnh, trong hoàn cảnh túng quẫn nên phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội cải tạo, sớm trở về với gia đình. Về chiếc điện thoại của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội đề nghị trả lại bị cáo. Về chiếc xe máy bị cáo mua xe bằng tiền của con và đứng tên hộ con trai, là phương tiện cả nhà cùng sử dụng nên đề nghị trả lại xe cho anh Đạt - con bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi tranh luận tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như cáo trạng đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội và tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trịnh Thị H khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của các nhân chứng, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đầy đủ cơ sở kết luận:

Hồi 19h00 phút ngày 19/3/2022, tổ công tác Đội 3, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực C5, Tổ 11 thị trấn Đ, huyện Đ, Hà Nội bắt quả tang Trịnh Thị H tàng trữ 74,901 gam ma túy loại Heroine mục đích bán kiếm lời.

Hành vi của bị cáo Trịnh Thị H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người đã trưởng thành có nhận thức pháp luật đầy đủ nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Ma túy là độc dược hủy hoại sức khỏe người sử dụng, những người sử dụng ma túy có nguy cơ thực hiện những hành vi phạm tội khác, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và nguy cơ tiềm ẩn các loại tội phạm khác. Trong những năm gần đây, tội phạm ma túy có diễn biến phức tạp gây hậu quả khôn lường cho đời sống kinh tế, xã hội. Bị cáo cũng đã nhiều lần bị xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học để tự giáo dục, cải tạo mà lại tiếp tục phạm tội. Khối lượng mua bán ma túy của bị cáo là lớn, nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội:

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trịnh Thị H đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; phạm tội trong hoàn cảnh túng quẫn, bị cáo bị u xơ nang tuyến vú 2 bên; số lượng ma túy bị thu giữ và chưa bị phát tán, đây là những tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

- Tình tiết tăng nặng: Tại Bản án số 634/HSST ngày 06/8/2003 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử bị cáo Trịnh Thị H 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của bản án số 1072/HSST ngày 17/12/2002 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 11 năm tù. Hình phạt chung của 02 bản án là 20 năm tù. Trong bản án này, bị cáo đã phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Ngày 30/9/2018, bị cáo ra trại, chưa được xóa án tích thì ngày 19/3/2022, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý trong vụ án đang xét xử. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy ma túy là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành được chứa trong: 01 (một) phong bì niêm phong được dán kín các mép, trên mép dán có chữ ký của Trịnh Thị H, cán bộ PC04 Lê Quang Thành, giám định viên Trần Ngọc Chinh và dấu niêm phong của phòng PC04.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) túi xách màu đen là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng hoặc không sử dụng được.

- Đối với chiếc xe máy Honda Vision BKS: 29S1-994.89 thu giữ của Trịnh Thị H, H khai là của Phan Tiến Đ, sinh năm 2000, trú tại Tổ 11, TT Đ, Hà Nội (là con trai H) mua và nhờ H đi đăng ký xe hộ (phù hợp với lời khai của Đ). Xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội xe máy Honda Vision BKS: 29S1-994.89 có chủ đăng ký là Trịnh Thị H, địa chỉ: Tổ 11, TT Đ, Hà Nội. Xác minh tại phòng PC02 - Công an thành phố Hà Nội xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo Trịnh Thị H thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh việc anh Phan Tiến Đạt mua xe và nhờ bị cáo Trịnh Thị H đi đăng ký xe hộ. Trong khi đó, chiếc xe máy đăng ký tên Trịnh Thị H, được bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Việc bị cáo khai là đúng tên hộ con là quan hệ dân sự giữa bị cáo và con trai, con bị cáo có quyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác. Do đó, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với chiếc xe máy nêu trên.

- Đối với chiếc điện thoại di động màu trắng bạc có hình quả táo khuyết, số thuê bao: 0973084074, số Imei trong máy: 352820112385989. Điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai có một lần sử dụng điện thoại để giao dịch về việc mua bán ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 20.000.000 đồng thu giữ của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai đó là tiền con trai bị cáo đưa cho bị cáo để đi chữa bệnh, tiền đó không liên quan đến việc mua bán ma túy vì bị cáo mang ma túy đi bán nhưng chưa bán được đã bị bắt. Xét thấy, không có căn cứ chứng minh đây là tiền bị cáo có được do mua bán ma túy nên trả lại cho bị cáo.

[8] Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Trịnh Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2]. Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Trịnh Thị H **15 năm 06 tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **19/3/2022**.

[3]. **Biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong được dán kín các mép, trên mép dán có chữ ký của Trịnh Thị H, cán bộ PC04 Lê Quang Thành, giám định viên Trần Ngọc Chinh và dấu niêm phong của phòng PC04.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) túi xách màu đen.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe máy BKS: 29S1 - 994.89; số máy JK03E0603843, số khung: RLHJK0314LY003749.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu trắng bạc có hình quả táo khuyết, số Imei trong máy: 352820112385989, bên trong điện thoại gắn 01 (một) thẻ sim. Máy đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo:

+ 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) theo Ủy nhiệm chi lập ngày 03/8/2022 tại kho bạc Nhà nước Hà Đông, Thành phố Hà Nội, giữa đơn vị trả tiền là Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp – Công an Thành phố Hà Nội và đơn vị nhận tiền là Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 04/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội và Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

[4]. Án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND TP Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- Cục Thi hành án DS TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1, Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Thủy